

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã Hưng Chính năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 07/3/2023 của UBND thành phố Vinh về Chuyển đổi số thành phố Vinh năm 2023. UBND xã Hưng Chính xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Hưng Chính năm 2023, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**- Về hạ tầng số**

+ 100% cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

+ Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia.

+ Phổ cập dịch vụ 4G; phát triển dịch vụ 5G theo chiến lược của Bộ Thông tin và Truyền thông, phấn đấu đến năm 2023, tỷ lệ dân số được phủ sóng di động 5G đạt 10% dân số.

**- Về chính quyền số**

+ Ít nhất 90% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số; cơ quan, đơn vị cấp xã có cán bộ đầu mối phụ trách Công nghệ thông tin.

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 40% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 50% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật).

+ 90% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

+ 80% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn xã theo lộ trình của thành phố.

**- Về kinh tế số**

+ Kinh tế số chiếm khoảng trên 10% GRDP của xã.

+ Từ 50% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

+ Phần đầu trên 100 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cán bộ công chức, viên chức, sinh viên, thanh niên khởi nghiệp được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng TMDT. Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

+ 80% hộ sản xuất nông nghiệp được lập danh sách và chuẩn hóa, số hóa dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Về xã hội số

+ Trên 40% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.

+ 40% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

- Về đô thị thông minh: Từng bước tiếp cận hệ thống dịch vụ đô thị thông minh Thành phố Vinh.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

#### **1.1. Ngày Chuyển đổi số**

Căn cứ hướng dẫn của UBND thành phố và điều kiện thực tế của xã, UBND xã sẽ tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

#### **1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo**

Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể cấp xã tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

### **2. Thể chế số**

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Sử dụng có hiệu quả ứng dụng Khung kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố.

- Kịp thời thành lập BCD chuyển đổi số hỗ trợ triển khai từ xã đến xóm để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

### **3. Hạ tầng số**

- Phối hợp nhà cung cấp nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã để phục vụ chính quyền số.

- Phối hợp tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây bảo đảm tính khả thi để phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; trong đó ưu tiên hình thức thuê dịch vụ CNTT.

#### **4. Dữ liệu số**

- Sẵn sàng tích hợp và khai thác sử dụng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh. Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tích cực phối hợp triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu.

#### **5. Nền tảng số**

- Nghiên cứu, triển khai và sử dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Danh mục các nền tảng số của tỉnh Nghệ An để ưu tiên triển khai và đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng có khả năng kết nối liên thông, liên kết, tạo sức mạnh tổng thể và mang lại hiệu quả triển khai, tránh trùng lặp, rời rạc.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh, thành phố.

#### **6. Nhân lực số**

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân trên địa bàn quản lý về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

#### **7. An toàn thông tin mạng**

##### ***7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ***

- Hoàn thành phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố.

##### ***7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng***

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Liên kết và hợp tác xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

##### ***7.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng***

- Duy trì hệ thống phòng chống mã độc tập trung Bkav Endpoint;

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm

tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **7.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin**

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.
- Cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.
- Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; tham gia các hoạt động của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố.
- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng của tỉnh.

#### **8. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.
- Tiếp tục triển khai chứng thư số các bộ phận thuộc UBND xã, các tổ chức chính trị xã hội.
- Duy trì Hệ thống thông tin báo cáo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp công thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.
- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Triển khai phần mềm và bộ chỉ số đánh giá chỉ số chuyển đổi số của tỉnh.
- Rà soát xây dựng ban hành lại các quy chế liên quan đến Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

#### **9. Kinh tế số**

Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong

tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế;

Xây dựng, phát triển thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

### **10. Xã hội số**

Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình số hóa cơ sở dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực của xã; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người xã Hưng Chính thân thiện, văn minh và có trách nhiệm trên không gian mạng.

Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

Tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học.

## **III. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVC và nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng và duy trì Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy, nhân rộng các mô hình, cách làm hay về chuyển đổi số ở xóm.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

## **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Có kế hoạch chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách CNTT theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về CNTT do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- Tăng cường phối hợp với các tập đoàn CNTT lớn đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho CBCCVC của xã.

### **3. Thu hút nguồn lực CNTT**

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ CNTT.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của xã.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

## **IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Danh mục các nhiệm vụ dự kiến triển khai trong năm 2023 tại Phụ lục kèm theo.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan; nguồn huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công chức Văn hóa – xã hội**

- Là bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số xã có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các ngành, bộ phận liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng báo cáo UBND xã, UBND Thành phố kết quả thực hiện về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để CBCCVC, người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, xây dựng, ban hành các văn bản liên quan đến Trang thông tin điện tử của xã bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch.

## **2. Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã**

- Tham mưu cho UBND xã triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã.

- Duy trì, phát triển hệ thống thông tin báo cáo bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, tỉnh và Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp các ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong các CQNN.

## **3. Công chức Kế toán**

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **4. Bộ phận phụ trách Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, cơ quan liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

## **5. Các ban, ngành, công chức liên quan**

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của ngành, địa phương trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Phối hợp với Công chức Văn hóa – xã hội và các ban, ngành, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch, các chương trình, dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

## **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể xã**

Tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực vào việc chuyển đổi số; tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## **8. Đề nghị đơn vị bưu chính, viễn thông - công nghệ thông tin trên địa bàn xã**

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

## **9. Ban cán sự 8 xóm**

- Phối hợp và tăng cường công tác tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Hưng Chính.

- Phát huy vai trò, tính tiên phong, đổi mới, sáng tạo của tổ chuyển đổi số cộng đồng xóm hoạt động có hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Hưng Chính, yêu cầu các ban, ngành và đơn vị, cá nhân liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND TP. Vinh;
- Phòng VH, TTVH TP Vinh;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- MTTQ và các đoàn thể;
- Công an, Quân sự xã;
- Công chức UBND;
- Các trường học, Trạm y tế;
- 8 xóm
- Lưu: VT, VHXH,2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Thái Hữu Dân**



**DANH MỤC NHIỆM VỤ DỰ KIẾN TRIỂN KHAI NĂM 2023**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 09/03/2023 của  
UBND xã Hưng Chính

TT	Tên nhiệm vụ	Bộ phận tham mưu triển khai	Mục tiêu
1	Tham mưu ban hành quy chế quản lý, sử dụng, vận hành Trang Thông tin điện tử xã	Công chức VH-XH	Đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng, vận hành Trang Thông tin điện tử xã
2	Duy trì phần mềm Quản lý văn bản và điều hành	CC VP-TK	Duy trì các hệ thống phần mềm theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố
3	Duy trì phần mềm công dịch vụ công và một cửa điện tử tỉnh Nghệ An	CC VP-TK, VH	
4	Duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng	CC VP-TK, VH	
5	Duy trì hệ thống thư công vụ	CC VP-TK, VH	
6	Duy trì cài đặt hệ thống phòng chống virus, mã độc tập trung tỉnh Nghệ An	CC VP-TK, VH	
7	Duy trì Trang thông tin điện tử	CC VHXH	
8	Duy trì hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến với các cấp	CC VPTK	Đảm bảo hoạt động của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các cấp
9	Triển khai xây dựng Tổ công nghệ số cộng đồng	CC VH, VPTK	Xây dựng và suy trì tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng dẫn và chỉ đạo của tỉnh, thành phố
10	Triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số; chi trả không dùng tiền mặt đến đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội	Phối hợp với các hệ thống ngân hàng; các phòng chuyên môn cấp TP	Tuyên truyền thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của các ngành.
11	Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử	Bộ phận phụ trách kinh tế	Triển khai các nội dung liên quan thúc đẩy điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số ngành công thương, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa

			trên các sàn thương mại điện tử
12	Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong các cơ quan UBND xã	CC Kế toán	Đầu tư, xây dựng hệ thống mạng LAN và trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong cơ quan UBND xã
13	Đầu tư hệ thống giám sát hoạt động tại Bộ phận một cửa UBND xã	CC Kế toán	Đầu tư hệ thống giám sát hoạt động tại Bộ phận một cửa UBND xã đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật
14	Đầu tư hệ thống Truyền thanh thông minh ứng dụng công nghệ thông tin	CC Kế toán, VHXH	Đầu tư hệ thống Truyền thanh thông minh ứng dụng công nghệ thông tin
15	Hệ thống thông tin phục vụ hội họp không giấy tờ	CC VPTK	Hệ thống thông tin phục vụ các cuộc họp UBND xã
16	Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã	CC VHXH	Thực hiện các hoạt động của BCD chuyển đổi số xã
17	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền về chuyển đổi số	CC VHXH	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền su rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số
18	Tổ chức (hoặc tham gia) các hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số	CC VHXH	Tổ chức hội thảo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền; BCD chuyển đổi số xã về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số; đào tạo tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp để ứng dụng vào sản xuất, giao dịch trực tuyến
19	Tăng cường công tác tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh	CC VHXH	Tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, nâng cao nhận thức thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.